

Số: 1690 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 12 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Sơn La
giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn đến năm 2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học công nghệ năm 2013; Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25.10.2017 Hội nghị lần thứ 6 BCCTW khóa XII;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/ 6/ 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Căn cứ các Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15/10/2014 giữa Bộ KH&CN và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; Thông tư số 01/2017/TT-BKHCN ngày 12/01/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017 của Bộ Tài chính Quy định việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Căn cứ Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 21/5/2015 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành qui định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La; Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 568/TTr-KHCN ngày 02 tháng 7 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ tỉnh Sơn La giai đoạn 2018- 2020, tầm nhìn đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực khoa học và công nghệ bảo đảm thống nhất, đồng bộ, có quy mô và cơ cấu hợp lý về tổ chức và nhân lực, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và khả năng đầu tư của ngân sách nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển các lĩnh vực khoa học và công nghệ.

2. Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ gắn với quá trình tái cơ cấu ngành khoa học và công nghệ, từng bước sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ có thể được điều chỉnh phù hợp với yêu cầu phát triển của từng thời kỳ và quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Bố trí hợp lý nguồn nhân lực ngân sách nhà nước dành cho hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, đồng bộ, tạo đột phá trong quản lý, từng bước xóa bỏ sự can thiệp và bao cấp của nhà nước đối với hoạt động của đơn vị sự nghiệp, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công.

b) Tăng cường phân cấp và thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn cho các đơn vị sự nghiệp công lập đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính có tính đến đặc điểm từng loại hình đơn vị, khả năng, nhu cầu thị trường và trình độ quản lý nhằm thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp công phát triển lành mạnh, bền vững.

c) Nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ công, đáp ứng nhu cầu của các tổ chức cá nhân.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến cuối năm 2018 kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công theo hướng dẫn và kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25.10.2017 Hội nghị lần thứ 6 BCHTW khóa XII. Nâng cao hiệu quả hoạt động, đồng thời chuẩn bị xong các điều kiện cần thiết để đẩy mạnh tái cấu trúc mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2021-2030. Và Thông báo số

1174/TB/TU ngày 13/6/2018 Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh Ủy về ban hành Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối bên trong cơ quan hành chính nhà nước; Đề án triển khai thực hiện kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực Khoa học công nghệ, Lĩnh vực Tư pháp, lĩnh vực Xây dựng.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ cấp tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La ra quyết định thành lập theo quy định của pháp luật, có tư cách pháp nhân, cung cấp dịch vụ công phục vụ quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La.

IV. NỘI DUNG QUY HOẠCH

1. Trung tâm Thông tin và Ứng dụng Khoa học Công nghệ

- Giai đoạn 2019-2021: Trung tâm tự chủ 11% chi thường xuyên;
- Giai đoạn 2022-2024: Trung tâm tự chủ 100% chi thường xuyên;
- Đến năm 2025: Trung tâm tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư;
- Đến năm 2028: Trung tâm chuyển đổi sang công ty cổ phần.

2. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Giai đoạn năm 2018-2020: Tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư 100%. Sau năm 2020 mục tiêu sẽ chuyển đổi sang công ty cổ phần nếu bảo đảm các điều kiện theo quy định của pháp luật.

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY HOẠCH

1. Nhóm giải pháp về quản lý và tổ chức

- Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư cho hoạt động sự nghiệp KH&CN.
- Định kỳ đánh giá chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động, hiệu quả đầu tư của của đơn vị sự nghiệp công lập để làm cơ sở đầu tư, phát triển hoặc chia tách, sáp nhập, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.
- Tổ chức thực hiện tốt Đề án sắp xếp tinh gọn đơn vị sự nghiệp công thuộc sở KH&CN được UBND tỉnh phê duyệt theo Nghị Quyết số 19-NQ/TW ngày 25.10.2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Thông báo số 1174/TB/TU ngày 13/6/2018 Thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh Ủy về ban hành Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối bên trong cơ quan hành chính nhà nước; Đề án triển khai thực hiện kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực Khoa học công nghệ, Lĩnh vực Tư pháp, lĩnh vực Xây dựng.

- Làm tốt công tác luân chuyển cán bộ, đổi mới công tác cán bộ trong lĩnh vực quản lý và hoạt động KH&CN.

2. Nhóm giải pháp về phát triển nhân lực

- Triển khai có hiệu quả chính sách sử dụng, trọng dụng đối với đội ngũ nhân lực đặc biệt là đối với đội ngũ khoa học, công nghệ trong lĩnh vực quản lý và hoạt động KH&CN.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhân lực ngành Khoa học và Công nghệ để đáp ứng yêu cầu.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ trình độ, năng lực phẩm chất làm công tác khoa học và công nghệ từ tỉnh đến huyện, trong đó chú trọng tới đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số.

3. Nhóm giải pháp về đầu tư và tài chính

- Đầu tư ngân sách nhà nước để nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Tạo điều kiện cho đơn vị sự nghiệp công lập khai thác tối đa các nguồn lực đầu tư, cơ sở vật chất để đổi mới cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ hoạt động và từ đó giảm chi ngân sách nhà nước.

- Khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi để thu hút ngày càng nhiều nguồn vốn đầu tư từ xã hội, nhất là từ doanh nghiệp cho hoạt động khoa học và công nghệ theo cơ chế hợp tác công tư.

- Thực hiện thống nhất việc cấp kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập thông qua nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ chuyên ngành và các nhiệm vụ khác khi được giao tổ chức thực hiện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Giao nhiệm vụ cho các đơn vị chức năng do sở quản lý trong triển khai các nhiệm vụ chuyên ngành để cụ thể hóa việc thực hiện nội dung quy hoạch. Tăng cường thực hiện cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm về biên chế và tài chính trong hoạt động.

- Trong quá trình thực hiện quy hoạch sẽ có nhiều vấn đề nảy sinh, do vậy cần phải thường xuyên cập nhật, điều chỉnh và chi tiết hóa quy hoạch.

- Xây dựng đề xuất các cơ chế, chính sách huy động, khuyến khích mọi nguồn lực xã hội tham gia đầu tư cho lĩnh vực khoa học và công nghệ trình UBND tỉnh và các ban, ngành.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện quy hoạch. Trực tiếp chỉ đạo triển khai, tổ chức kiểm tra giám sát thực hiện quy hoạch.

2. Các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nội dung liên quan trong quy hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./. 

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c);
- Như Điều 3;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Các Trung tâm Lưu trữ, Công báo, Tin học;
- Lãnh đạo VP, CVCK;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, NC, Hiệp (50b).



Lò Minh Hùng